

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 10 /2022/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 16 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi
tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 105/TTr-STP ngày 30 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện Quyết định này và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 02 năm 2022 và thay thế Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, Quyết định số 68/2015/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các Sở, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: *NĐW*

- Như Điều 4;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Đài PT&TH tỉnh;
- Các phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (S_65b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



[Signature]
Phạm Ngọc Nghị

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10 /2022/QĐ-UBND
ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thực hiện một số nhiệm vụ công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

2. Những nội dung có liên quan đến công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi chung là sở, ngành).

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã).

4. Người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính; thủ trưởng cơ quan của người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

5. Tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

Hoạt động phối hợp phải tuân thủ các nguyên tắc sau đây:

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các quy định pháp luật khác có liên quan.